

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN DU
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2019/HS-ST
Ngày 27-02-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Trường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vương Hữu Trường

Bà Lê Thị Xuân

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Anh Thơ- Thư ký TAND huyện Tiên Du

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang Liên- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 02 tháng 2019 đối với:

*** Bị cáo: Bùi Văn H**, sinh năm 1997

Nơi ĐKKHKT: xóm R, xã Y, huyện L, tỉnh Hòa Bình;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/12

Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông Bùi Văn K, sinh năm 1961 và bà Bùi Thị N, sinh năm 1961

Vợ: Bùi Thị H, sinh năm 1996; có 01 con sinh năm 2017

Nhân thân: gia đình thuộc hộ nghèo

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 07/12/2018 đến nay. Có mặt tại phiên tòa

*** Bị hại:** Anh Bùi Văn T, sinh năm 1999 (Có mặt)

HKTT: xóm R, xã Y, huyện L, tỉnh Hòa Bình

Tạm trú: thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 06/11/2018, tại phòng trọ của anh Bùi Văn T ở xóm L, thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Ninh, Bùi Văn H đã lén lút trộm cắp 01 chiếc thẻ ATM của Ngân hàng Vietcombank để trong 01 chiếc rổ nhựa màu xanh ở dưới gầm giường của anh T. Đến khoảng 09 giờ ngày 10/11/2018 do hết tiền tiêu nên H mang chiếc thẻ trộm cắp được của anh T đến cây

rút tiền ở trước cổng công ty Goerteck thuộc khu công nghiệp Q, xã N, thành phố Bắc Ninh thực hiện 03 giao dịch rút được tổng số tiền là 5.700.000 đồng. Số tiền có được H đã chi tiêu cá nhân hết. Ngày 13/11/2018, anh T đã trình báo cơ quan Công an. Cùng ngày, lực lượng công an đã triệu tập H lên làm việc. Tại đây, H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Với nội dung trên, bản cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 31/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tiên Du để xét xử đối với bị cáo Bùi Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: khoảng 17 giờ ngày 06/11/2018 bị cáo đi làm về đến khu trọ. Sau đó bị cáo sang phòng trọ của T ngồi ăn cơm. Đến hơn 20 giờ cùng ngày khi bị cáo chuẩn bị về phòng thì nhìn thấy 01 chiếc thẻ rút tiền ATM để trong 01 chiếc rổ nhựa màu xanh dưới gầm giường của T. Do bị cáo biết mật khẩu rút tiền của chiếc thẻ này nên đã nảy sinh ý định trộm cắp. Lợi dụng sơ hở lúc anh T đang sử dụng điện thoại không chú ý, bị cáo đã lấy chiếc thẻ và mang về phòng trọ của mình. Đến 09 giờ ngày 10/11/2018, do hết tiền tiêu và do biết được anh T đã được trả lương vào tài khoản nên bị cáo đã mang chiếc thẻ đi đến cây rút tiền ở trước cổng công ty Goerteck thuộc khu công nghiệp Q, xã N, thành phố Bắc Ninh thực hiện 3 giao dịch rút tiền (một lần 2.000.000 đồng, 01 lần 3.000.000 đồng và 1 lần 700.000 đồng) được tổng số tiền là 5.700.000 đồng. Sau khi rút được tiền bị cáo đã vứt chiếc thẻ ATM xuống mương nước gần đó. Ngày 13/11/2018 bị cáo bị triệu tập lên cơ quan Công an làm việc. Tại đây, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, đồng thời giao nộp chiếc mũ bảo hiểm và bộ quần áo bị cáo đã mặc hôm đi rút tiền. Nay bị cáo đã được nhận lại số tài sản cá nhân trên và không có ý kiến gì khác.

Bị hại là anh Bùi Văn T trình bày: ngày 10/11/2018 anh thấy điện thoại báo tin nhắn đã thực hiện giao dịch rút tiền qua thẻ ATM của anh, biết là mình đã bị mất tiền trong tài khoản nên ngày 13/11/2018 anh đã trình báo cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Du. Nay H đã trả cho anh được 4.000.000 đồng, còn lại 1.700.000 đồng H hứa sẽ trả anh, đối với chiếc thẻ ATM anh đã xin cấp lại. Nay anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 31/01/2018. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn H từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Bị cáo không tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát về tội danh và hình phạt

áp dụng mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời trình bày của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 06/11/2018 tại phòng trọ của anh Bùi Văn T ở xóm L, thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Ninh, bị cáo đã lén lút trộm cắp 01 chiếc thẻ ATM của Ngân hàng Vietcombank để trong 01 chiếc rổ nhựa màu xanh ở dưới gầm giường của anh T. Đến khoảng 09 giờ ngày 10/11/2018 bị cáo mang chiếc thẻ trộm cắp được đến cây rút tiền ở trước cổng công ty Goerteck thuộc khu công nghiệp Q, xã N, thành phố Bắc Ninh thực hiện 03 giao dịch rút được tổng số tiền là 5.700.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây hoang mang, lo lắng cho người có tài sản, gây bất bình trong quần chúng nhân dân và dư luận xấu trong xã hội. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung trong nhân dân.

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình lại thuộc hộ nghèo, không được học hết cấp 2. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền trộm cắp, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần áp dụng cho bị cáo được hưởng các tính tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo tuổi đời còn trẻ, đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái và mong muốn được sửa chữa lỗi lầm nên có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Xét thấy bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Vì vậy, không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cho bị cáo hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, cải tạo tại địa phương cũng có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng không có việc làm, không có tài sản riêng, do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.
Về án phí: Bị cáo được miễn án phí theo quy định của pháp luật;
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Văn H 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Yên Nghiệp, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Bị cáo được miễn án phí theo quy định của pháp luật;

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Tiên Du;
- Công an huyện Tiên Du;
- Chi cục THADS huyện Tiên Du;
- Những NTGTT;
- Lưu HS, VP;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trọng Trường